

## Phẩm 15: TÁN LUẬN

Luận này nên học. Vì sao? Vì học luận này được pháp của người trí. Như trong kinh dạy: “Thế gian, có hai hạng người: Một là người trí, hai là người ngu. Nếu người không khéo phân biệt các pháp như ấm, giới, nhập, mười hai nhân duyên và nghiệp quả, thì gọi là người ngu. Nếu người nào, khéo phân biệt các pháp như ấm, giới, nhập... thì gọi là người trí. Nay, trong luận này, phần chính là giảng giải và phân biệt rõ về ấm, giới, nhập..., để nhờ luận này, mà được pháp của người trí. Vì vậy cần phải học tập.

Lại nữa, do học luận này nên không gọi là phàm phu. Lại có hai hạng người: Một là phàm phu, hai là chẳng phải phàm phu. Như nói: Tuy cạo bỏ râu tóc, mặc pháp phục, thọ nhận oai nghi của Phật; nhưng do xa lìa pháp Phật, nên không thành tựu các căn tín tấn... Nếu có khả năng thành tựu các căn tín tấn... thì tuy còn là cư sĩ tại gia, nhưng chẳng gọi là phàm phu. Như trong kinh dạy: Có bốn hạng người (trong trường hợp này):

1. Có người nhập oai nghi của Tăng, nhưng không thể kể vào số của Tăng.

2. Có người được tính vào số Tăng, mà chẳng có oai nghi của Tăng.

3. Có người có oai nghi của Tăng, cũng được tính vào số của Tăng.

4. Có người chẳng có oai nghi của Tăng, cũng chẳng được tính vào số của Tăng. Hạng người đầu tiên, gọi là phàm phu xuất gia. Hạng thứ hai gọi là Thánh nhân tại gia. Hạng thứ ba là Thánh nhân xuất gia. Hạng thứ tư gọi là phàm phu tại gia. Vì vậy nên biết, xa lìa tín, tấn căn... thì chẳng được kể vào số của Tăng. Thế nên, phải vì tín, tấn căn... mà siêng năng tu tập. Muốn có được các căn đó, cần nên lãnh thọ nghe, học, đọc tụng theo như pháp Phật mà tu hành. Vậy nên cần phải học tập giáo pháp Phật trong luận này.

Lại nữa, từ luận này, mà được hai thứ lợi là lợi mình và lợi người. Như trong kinh dạy: “Có bốn hạng người. Có người lợi mình, mà chẳng lợi người. Có người lợi người, mà chẳng lợi mình. Có người lợi cả hai. Có người chẳng lợi ai cả”. Nếu tự mình có đầy đủ giới hạnh, công đức... mà không thể làm cho người khác an trú trong giới hạnh v.v... thì gọi là lợi mình (tự lợi). Nếu người đã có thể lợi mình, còn khiến cho người khác tu bố thí, để được phước báu lớn, thì gọi là lợi người khác (lợi tha).

Ở đây, ý Phật không nói lợi này. Nếu có người, chỉ vì kẻ khác nói pháp, thì gọi là lợi người. Người ấy, tuy không phải tự mình tùy pháp hành, nhưng vì người khác mà nói, nên tự mình cũng được lợi ích. Như trong kinh có dạy: Vì người mà giảng pháp thì được năm lợi ích. Ở đây, ý Phật cũng không phải nói lợi này. Trong đây, chỉ nói về lợi ích trên hết (tối đệ nhất lợi), nghĩa là theo như nói mà tu hành thì hết sạch các lậu. Thế nên, giảng pháp là làm lợi ích cho người khác; do gồm tất cả lợi, nên gọi là người tối thắng trong người, giống như vị đề hồ, trong các mùi vị.

Lại nữa, người này, hôm nay được ở trong sáng và mai sau cũng vào chỗ sáng. Chúng sinh trong thế gian, nhiều người, từ nơi tối, lại bước vào nơi tối; hoặc từ chỗ sáng lại bước vào chỗ tối. Nếu người nào, có tu chút ít giáo pháp của Phật, thì người ấy, cũng có thể, từ nơi tối tăm, bước đến chỗ sáng, hay từ chỗ sáng vào lại chỗ sáng. Vì sao vậy? Vì thực hành bố thí, cũng không thể lợi ích bằng nghe pháp của Phật. Nếu được nghe chút ít lời giảng của Phật thì có thể đạt được trí tuệ, diệt trừ được các phiền não thu thập được vô lượng lợi ích. Như trong kinh dạy: “Có bốn hạng người. Có người từ tối vào tối. Người từ tối ra sáng. Người từ sáng đến sáng. Người từ sáng lại vào tối. Lại có bốn hạng người: Có người thuận theo dòng. Có người thì ngược dòng. Có người ở giữa dòng. Có người qua khỏi dòng. Nếu người nào, nhất tâm lắng nghe pháp của Phật, thì người ấy, chắc chắn diệt trừ hết năm triền cái, tu tập bảy giác ý. Do đó, vị này cắt đứt dòng sinh tử, gọi là ngược dòng, cũng gọi là trụ, cũng được gọi là vượt qua khỏi dòng. Lại có bốn hạng người. Có người thường chìm đắm. Có người vừa ngoi lên liền chìm lại. Có người được ngoi đầu lên nhìn xem. Có người được vượt qua. Nếu không thể phát sinh công đức, tinh tấn v.v... tùy thuận Nê hoàn... thì gọi là thường chìm đắm.

Hoặc được sinh trong đời có công đức của tín, tấn...mà không vững vàng thì vừa sinh, liền lui mất; gọi là vừa ngoi lên liền bị chìm xuống. Có phát khởi các công đức, tín, tấn v.v...tùy thuận Nê hoàn các và phân biệt thiện ác; gọi là ngoi đầu lên xem. Tu tập đầy đủ các công đức, tín, tấn v.v... tùy thuận Nê hoàn, gọi là được vượt qua. Nếu người hiểu rõ chánh nghĩa của Phật pháp, thì trọn không chìm đắm. Giả sử, vừa thoái lui, nhưng cũng chẳng mất hẳn. Người này, gọi là người tu công đức. Nếu người không tu thân-giới-tâm-tuệ; dù chỉ tạo chút nghiệp bất thiện, cũng bị rơi vào cõi ác. Nếu người có tu tập thân-giới-tâm-tuệ, thì tuy có làm nhiều việc bất thiện, cũng không rơi vào đường ác. Người tu thân, nhờ văn tuệ mà tu thân, thọ, tâm, pháp. Vì tu thân, nên dần dần phát

sinh các Giới phẩm-Định-Tuệ, có thể diệt trừ các nghiệp, do đó sinh tử cũng diệt mất. Trong kinh có dạy: Có bốn hạng người. Có người kiết sử mạnh (lợi), mà không sâu. Có người kiết sử sâu mà không mạnh. Có người vừa sâu lại vừa mạnh. Có người không sâu cũng không mạnh. Hạng người đầu là kiết sử tăng thượng, vì từng lúc từng lúc mà đến. Hạng kế, gọi là kiết sử yếu vừa, thường đến ẩn trú trong tâm. Hạng thứ ba, nếu là kiết sử tăng thượng, thì thường đến trú ở tâm. Hạng thứ tư, gọi là kiết sử yếu vừa, thì thỉnh thoảng mới đến.

Nếu người được nghe luận chân chánh của pháp Phật, thì đoạn trừ hai loại kiết sử sâu xa và mạnh, lại hiểu rõ ràng đúng đắn pháp Phật, nên tự mình không bị phiền não, cũng không gây phiền não cho người. Ngoại đạo giữ giới, là gây khổ cho thân. Nếu lạc vào tà kiến, thì còn tác hại kẻ khác, vì cho rằng, không có tội phước, nghiệp quả. Nếu tu bố thí đi nữa, cũng là hại mình, cũng gọi là hại người. Như trong miếu thờ Trời, đã sát hại biết bao trâu dê. Nếu hiểu rõ nghĩa lý của Phật pháp, chỉ vì được lợi ích thì không tự hại mình và hại người khác; như người đạt thiền định, thực hành hạnh Từ bi. Vậy nên cần học pháp Phật ở luận này. Người học luận này, thì có thể cùng nhau tranh luận, vì đã hiểu đúng nghĩa. Như trong kinh dạy: “Nếu khi bàn luận, cần phân biệt rõ, có nên cùng luận bàn hay không?” Nếu người không trú trong pháp của người trí, trong xứ phi xứ, hoặc trong sự phân biệt, và trong đạo thì họ, đều gọi là người chẳng có thể cùng bàn luận; trái với các loại trên, thì gọi là có thể cùng bàn luận. Người không trú trong pháp của người trí thì người tạo luận dùng trí tuệ chơn chánh, khéo giải thích về nghĩa lý, sau đó mới bàn luận. Nếu họ không hiểu, thì sẽ không làm như pháp Ni-kiền-tử tự nói: “Thầy ta là người nên tin, chỉ thuận theo lời nói ấy thôi. Người chẳng trú vào xứ phi xứ, tức là không trú vào dụng của nhân. Các ngoại đạo, đối với hai thứ nhân là cộng nhân và dị nhân. Ngoại đạo hỏi cộng nhân thì đáp bằng dị nhân. Ngoại đạo hỏi về dị nhân, thì dùng cộng nhân để đáp. Họ không trú vào hai thứ nhân như thế. Người chẳng trú trong phân biệt, tức chẳng trú trong thí dụ. Người chẳng trú trong đạo, tức chẳng trú trong đạo luận. Như người nói luận chớ nói ra lời thô ác, đừng xả bỏ nghĩa tông, chỉ nên dùng phương tiện thật lợi ích để khuyến khích dạy bảo, làm cho họ được giải thoát giác ngộ, tự tâm vui mừng thì gọi là pháp Thánh ngữ. Ở đây, nếu người hiểu biết chơn chánh lời nói pháp của Phật, mới nên cùng bàn luận, ngoài ra thì thôi. Lại có hạng người chẳng nên cùng nhau bàn luận: có người nên quyết định trả lời câu hỏi, thì lấy không quyết định để đáp; đáng dùng nên phân biệt

trả lời câu hỏi, thì dùng không phân biệt để đáp; nên hỏi gọn lại để trả lời câu hỏi thì dùng không hỏi gọn lại để đáp; nên bỏ qua trả lời câu hỏi mà không bỏ qua trả lời. Trái với các hạng trên thì nên cùng nhau bàn luận. Nên quyết định trả lời câu hỏi là, chỉ có một nhân, như Phật Thế Tôn; thế gian không bằng, cứ như điều này mà so sánh. Nên phân biệt trả lời câu hỏi là, lại có các nhân duyên như chết, tương tục v.v... Nên trả lời bằng cách hỏi ngược lại là, như có người hỏi mình, mình hỏi lại, để họ đáp. Nên bỏ qua trả lời câu hỏi là, như pháp không có thật thể, chỉ là giả danh. Nếu họ hỏi pháp này là một hay khác, là thường hay vô thường v.v... thì chẳng đáp; chỉ có người nào hiểu rõ pháp Phật, mới có thể biết được. Thế nên cần phải học tập luận của pháp Phật.

Lại có ba hạng người: Chánh định, tà định và bất định. Người chánh định thì chắc chắn nhập Niết-bàn. Người tà định thì chắc chắn không vào Niết-bàn, hạng còn lại gọi là bất định. Nếu người nào hiểu rõ nghĩa lý của pháp Phật, thì chắc chắn nhập vào chánh định.

Lại có bốn hạng người: Thuần tội lỗi, nhiều tội lỗi, ít tội lỗi và không tội lỗi. Người thuần tội là, kẻ chỉ có bất thiện không có một chút thiện nào cả. Người nhiều tội là, nhiều ác, mà ít thiện. Người ít tội là, nhiều thiện, mà ít ác. Người không tội là, chỉ có pháp thiện không hề có pháp bất thiện. Nếu người có khả năng hiểu rõ chánh nghĩa của pháp Phật, thì chắc chắn thuộc vào hai hạng người ít tội và không tội. Nếu người thông hiểu ý nghĩa pháp Phật, thì chịu khổ có chừng hạn, vì quyết chắc sẽ đạt đến Niết-bàn.

-----

## Phẩm 16: BỐN PHÁP

Lại nữa, nếu học tập luận này, thì được Nhiếp pháp vô thượng. Như trong kinh dạy: Có bốn nhiếp pháp là Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng lợi. Bố thí là, dùng các tài vật như áo cơm... ban cho để bảo hộ chúng sinh, nhưng rồi vẫn hoại diệt. Ái ngữ là, tùy thuận ý mà nói, nhưng cũng có lỗi phải theo ý của người kia. Lợi hành là, vì cầu lợi ích cho người khác. Nếu có nhân duyên liền giúp đỡ cho người khác, hoàn thành công việc, nhưng việc đó cũng có thể bị hoại. Đồng lợi là, như đi chung một thuyền, buồn vui cùng nhau; rồi thì cũng có khi hoại diệt. Nếu người dùng pháp mà Bố thí, dùng Ái ngữ, Lợi hành, Đồng lợi để thâm nhiếp chúng sinh, thì không thể hủy hoại được. Vì dùng pháp để thâm nhiếp là, học tập theo luận này. Lại học tập luận này sẽ được y chỉ cao tột. Như trong kinh có dạy: “Nướng theo pháp không nướng theo người”. Có người tuy nói: “Tôi nghe từ Phật, hoặc từ các vị Tỳ-kheo nhiều sự hiểu biết, hoặc từ hai ba Tỳ-kheo, hoặc từ trong đại chúng, hoặc từ những vị Đại đức trưởng túc”. Nhưng chẳng vì tin người này mà lãnh thọ lời của họ. Nếu lời người kia thâm nhập trong Khế kinh, chẳng trái với pháp tướng, thuận theo Tỳ-ni thì sau đó mới lãnh thọ. Thâm nhập vào trong Khế kinh là, thâm nhập liễu nghĩa trong Khế kinh. Khế kinh liễu nghĩa là nghĩa lý không trái với pháp tướng. Pháp tướng là tùy thuận Tỳ-ni. Tỳ-ni gọi là diệt. Ví như quán pháp hữu vi là thường, lạc, ngã, tịnh thì chẳng diệt được tham... Nếu quán pháp hữu vi là vô thường, khổ, không, vô ngã thì diệt được tham... Biết vô thường v.v..., thì gọi là biết pháp tướng. Vậy nên, nướng theo pháp mà không y theo người. Như nói: Nướng theo pháp thì đã tổng hợp tất cả pháp. Thế nên tiếp theo sẽ nói về “nướng theo kinh liễu nghĩa mà không nướng theo kinh không liễu nghĩa”. Kinh liễu nghĩa là chỗ nướng theo thứ ba. Nghĩa là nướng theo nghĩa lý, chứ không phải nướng theo lời nói. Nếu nghĩa lời nói này đã có trong Khế kinh, không trái với pháp tướng, thuận theo Tỳ-ni, thì nên nướng dựa vào đó. “Nướng theo trí không nướng theo thức là, thức biết tất cả các sắc pháp. Như trong kinh dạy: “Có khả năng biết nên gọi là thức, trí là thông suốt thấu đạt thật pháp”. Như trong kinh dạy: “Biết như thật về sắc, thọ, tưởng, hành, thức, gọi là trí”. Như thật tức là “không”. Thế nên, thức có sở đắc, vì vậy không nên nướng theo. Nếu y theo trí tức là nướng theo không. Nếu muốn thấu đạt pháp nướng chỉ tối thượng này thì nên học tập luận này.

Lại như trong kinh dạy: “Trời, người có bốn điều có khả năng làm

tăng trưởng pháp thiện. Một là ở chỗ thiện; hai là nương theo người thiện; ba là tự phát nguyện chơn chánh; bốn là đời trước đã gieo trồng căn thiện. An trú ở chỗ thiện là ở ngay giữa đất nước mà xa lìa năm nạn. Nương theo người thiện là sinh ra được gặp Phật hiện thế gian. Đời trước đã gieo trồng căn thiện là không bị đui, điếc, câm, ngọng... Tự phát nguyện chơn chánh là chánh kiến. Chánh kiến được phát sinh, khi nghe pháp của Phật. Thế nên cần học tập luận chơn chánh về pháp của Phật.

Lại nữa, người nào đọc tụng tu tập luận này, thì đối với thọ mạng sẽ được lợi lớn vững chắc. Nghĩa là thông đạt sự thật. Như trong kinh dạy: “Có bốn pháp kiên cố: Đó là Thuyết kiên cố, Định kiên cố, Kiến kiên cố và Giải thoát kiên cố”. Thuyết kiên cố là: Tất cả pháp hữu vi đều là vô thường, khổ, vô ngã, tịch diệt Niết-bàn, đó gọi là Thuyết kiên cố, là đầy đủ văn tuệ, và nhờ đầy mà được định, gọi đầy đủ là tư tuệ. Lại nhờ định này, quán sát pháp hữu vi là vô thường, khổ... mà được chánh kiến, gọi đầy đủ là tu tuệ. Khi được ba tuệ này, thì đạt đến quả Giải thoát kiên cố. Với lại, nếu nghe luận về chánh pháp của Phật thì được lợi ích lớn. Như trong kinh dạy: “Bốn pháp lợi lớn là: Gần gũi người thiện, được nghe chánh pháp, tự nhớ nghĩ chơn chánh, theo pháp mà thực hành. Nếu gần gũi người thiện, tức là được nghe chánh pháp, vì chánh pháp này ở nơi người thiện. Khi nghe chánh pháp rồi, thì phát sinh nhớ nghĩ chơn chánh, dùng vô thường... quán đúng như thật về các pháp. Từ đây, nhờ chánh quán, mà được tùy pháp hành tức là thấy biết vô lậu (vô lậu kiến). Vả lại, nghe luận này, thì được đầy đủ bốn đức xứ là: Tuệ đức xứ, Thật đức xứ, Xả đức xứ, Tịch xứ. Từ nghe pháp, phát sinh tuệ, gọi là Tuệ đức xứ. Nhờ trí tuệ này, thấy được Đệ nhất nghĩa đế “không”, là Thật đức xứ. Vì thấy “không” chân thật nên xa lìa phiền não, gọi là Xả đức xứ. Do phiền não dứt sạch, nên tâm vắng lặng gọi là Tịch diệt đức xứ. Lại nữa, người được nghe chánh pháp của luận này, thì được bốn loại thiện căn tùy thuận Niết-bàn, gọi là pháp Noãn, pháp Đảnh, pháp Nhẫn, pháp Thế đệ nhất. Nghĩa là dùng pháp vô thường và các hành, khi quán về năm ấm phát sinh, thiện căn nhỏ yếu tùy thuận Niết-bàn, có thể làm cho tâm nóng lên, gọi là pháp Noãn. Pháp Noãn phát triển thành thiện căn vừa, gọi là pháp Đảnh. Pháp Đảnh phát triển thành thiện căn mạnh hơn (thượng) gọi là pháp Nhẫn. Pháp Nhẫn phát triển thành thiện căn mạnh nhất (tối thượng) gọi là pháp Thế gian đệ nhất.

Lại có bốn loại thiện căn: Thối phần, Trụ phần, Tăng phần và Đạt

phần. Là các thiền định, mà lễ kính đọc tụng v.v...các thiện căn này, gọi là Thối phần. Thiện căn đạt các định, gọi là Trụ phần. Do nghe và suy nghĩ mà phát sinh thiện căn, gọi là Tăng phần. Thiện căn vô lậu, gọi là Đạt phần. Nếu được nghe pháp của Phật, thì vĩnh viễn xa lìa Thối phần, và đạt được ba phần thiện căn sau.

-----